

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HỘI ĐỒNG TRƯỜNG THPT AN NHƠN TÂY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/KH-THPT.ANT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC **PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT AN NHƠN TÂY GIAI ĐOẠN 2023 - 2025** **TẦM NHÌN 2030**

Trường THPT An Nhơn Tây được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 09/09/1976 tọa lạc tại số 1290, Tỉnh lộ 7, ấp Chợ Củi, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Gần 47 năm hoạt động, nhà trường đã trải qua nhiều giai đoạn phát triển, cụ thể như sau:

1976-1978: Trường mang tên Trường Phổ thông cấp 1, 2, 3 An Nhơn Tây.

1978-1982: Trường Phổ thông cấp 2, 3 An Nhơn Tây.

1982-1991: Trường Phổ thông trung học An Nhơn Tây.

1991-2001: Trường Phổ thông cấp 2, 3 An Nhơn Tây.

Từ ngày 21 tháng 4 năm 2001 trường mới chính thức mang tên Trường THPT An Nhơn Tây cho đến nay, sau khi tách ra từ Trường Phổ thông cấp 2, 3 An Nhơn Tây theo Quyết định số 1909/QĐ-UBND của Ủy ban Nhân dân Thành phố. Trường có đầy đủ phòng học, các phòng thực hành thí nghiệm, phòng chức năng, nhà thi đấu, sân vận động. Các tổ chức đoàn thể Công đoàn cơ sở, Đoàn trường và Chi đoàn giáo viên luôn đạt vững mạnh, vững mạnh xuất sắc.

Trải qua quá trình hình thành và phát triển, ngôi trường đã nuôi dưỡng và chứng kiến sự trưởng thành của biết bao thế hệ học sinh. Đội ngũ giáo viên trường nhiệt tình, chuyên môn giỏi, sáng tạo, luôn quan tâm, chăm chút học sinh; nhiều thế hệ thầy trò Trường THPT An Nhơn Tây đã nỗ lực phấn đấu và đạt được nhiều thành tích rất đáng trân trọng. Năm 2000, 2002; 2019, 2020 được UBND Thành phố tặng Cờ thi đua; 2016 được UBND Thành phố tặng Bằng khen; năm 2003 Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Cờ đơn vị dẫn đầu toàn quốc; hai lần được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen vào năm 2006, 2012. Nhà trường rất vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng 3 vào năm 2007.

Là đơn vị đầu tiên của Cụm thi đua 11 được Giám đốc Sở GD&ĐT công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 và được UBND Thành phố công nhận đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1 theo Quyết định số 1662/QĐ-UBND ngày 15/5/2020.

- Những đặc điểm chính của trường (năm học 2022-2023):

+ Về tổ chức đảng, đoàn thể: Chi bộ Trường THPT An Nhơn Tây trực thuộc Đảng bộ Huyện Củ Chi với 27 Đảng viên; Công đoàn cơ sở có 73 đoàn viên; Chi đoàn giáo viên có 16 đoàn viên và 307 học sinh là đoàn viên TNCS Hồ Chí Minh.

+ Về cơ sở vật chất: Diện tích khuôn viên so với chuẩn quy định: $20.469,3m^2/1.050$ học sinh. Trường có tổng cộng 77 phòng, trong đó có 31 phòng học và 5 phòng trang bị đầy đủ thiết bị dạy học đa phương tiện, 07 phòng học bộ môn (1 phòng Lý, 1 phòng Hóa, 1 phòng Sinh, 1 phòng Công nghệ, 3 phòng Tin học); 12 phòng chức năng khối phòng hành chính có 12 phòng (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Giáo vụ, Văn thư-Thủ quỹ, Kế toán, phòng Y tế, Công nghệ thông tin, phòng Công đoàn, phòng Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, tiếp công dân, phòng Giám thị).

Ngoài ra còn có sân bóng đá Mini rộng rãi thoáng mát, các phòng chức năng gồm: Hội trường, thư viện, phòng truyền thống, nhà thi đấu đa năng, là điểm đến rèn luyện thể dục thể thao của người dân địa phương vào mỗi buổi sáng (từ 05h30 đến 6h30 hằng ngày); có phòng họp, sinh hoạt chuyên môn, phòng nghỉ cho giáo viên, học sinh, nhà kho, phòng Stem, âm nhạc, khuyết tật,... Mỗi phòng học được trang bị, trang trí đúng quy định. Bàn ghế, quạt, đèn, bảng viết trong các phòng học đầy đủ. Sắp xếp ngăn nắp gọn gàng. Sở bàn ghế đúng quy cách đạt 100%.

Trên cơ sở đó, Trường THPT An Nhơn Tây xây dựng Kế hoạch chiến lược trung hạn phát triển giai đoạn 2023-2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Là sự tiếp nối của chiến lược phát triển giai đoạn 2005-2010 và 2010-2015, 2015-2020, 2020-2025 trước đây.

Kế hoạch chiến lược trung hạn phát triển nhà trường giai đoạn 2023-2025 và tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược phát triển của Trường THPT An Nhơn Tây là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, góp phần thực hiện tốt Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo huyện Củ Chi nói riêng, Thành phố Hồ Chí Minh nói chung giai đoạn 2020-2025 nhằm theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và quốc tế.

PHẦN I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Luật Giáo dục năm 2019 có hiệu lực từ tháng 7/2020;
- Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;
- Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT có hiệu lực ngày 01/11/2020;
- Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Quyết định số 9187/QĐ-UBND của UBND huyện ngày 02/10/2015 về việc ban hành kế hoạch thực hiện Quyết định số 4887/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 của UBND Thành phố về việc thực hiện Chương trình hành động của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 29 của Hội nghị Trung ương lần thứ tám, khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” trên địa bàn huyện Củ Chi.

PHẦN II: PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

I. Bối cảnh trong nước và Quốc tế

1.1 Bối cảnh trong nước

Trong điều kiện kinh tế đang phát triển, nước ta cũng đã chú trọng và tăng cường đầu tư cho giáo dục với mong muốn giáo dục nước ta thực sự đủ sức gia nhập cùng nền giáo dục thế giới.

Vài năm trở lại đây, huyện Củ Chi nói riêng và Thành phố Hồ Chí Minh nói chung đã xây thêm rất nhiều ngôi trường mới khang trang, đầu tư nhiều trang thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy và học. Tích cực, chủ động mở cửa, hội nhập với các nước có nền giáo dục tiên tiến như Singapore, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia,... có nhiều trường Quốc tế được thành lập trên khắp cả nước, ở tất cả các bậc học. Giáo dục quốc dân cũng không còn độc quyền như trước nữa, thêm vào đó là nhiều loại hình giáo dục mới: dân lập, liên kết với nước ngoài...

Đó cũng là cơ hội để giáo viên, học sinh tham gia học tập, trao đổi kinh nghiệm, nhưng đồng thời nhà trường cũng gặp phải những thách thức nếu không kịp đổi mới môi trường giáo dục để có thể thu hút những học sinh giỏi vào học tại trường.

1.1. Bối cảnh quốc tế và khu vực (bên ngoài)

Trong điều kiện toàn cầu hóa và kinh tế phát triển, các nước phát triển đã có một nền giáo dục tiên tiến, môi trường học tập tốt và nhiều cơ hội phát triển đã thu hút các học sinh, sinh viên giỏi trên khắp thế giới. Đây là cơ hội và cũng là thách thức lớn đối với chúng ta.

Ở Đông Nam Á, là khu vực chủ yếu gồm các nước có nền kinh tế đang phát triển (trừ Singapore, do đó cũng đang dốc sức đầu tư cho giáo dục rất nhiều. Trong đó phải kể đến một số nước có nền giáo dục tương đối phát triển, thu hút nhiều du học sinh nước ngoài như Thái Lan, Malaysia,... tuy nhiên các nước này cũng có chính trị không mấy ổn định.

Trước tình hình thế giới và khu vực nêu trên, giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh và Việt Nam nói chung, huyện Củ Chi và Trường THPT An Nhơn Tây nói riêng đều nhận thấy rất nhiều cơ hội để phát triển và cũng không ít thách thức, do đó việc thực hiện đổi mới trong giáo dục cũng như cách thức quản lý là vấn đề cấp thiết. Để thực hiện được nhiệm vụ này, cần xây dựng một bản kế hoạch chiến lược đúng đắn.

II. Đặc điểm tình hình nhà trường

2.1. Đặc điểm tình hình

2.1.1 Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên.

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 73 người (CBQL: 03, giáo viên: 60, nhân viên: 11). Trong đó, có 05 lao động hợp đồng theo NĐ 161/2018/NĐ-CP (gồm 03 bảo vệ, 02 phục vụ).

- Về chất lượng đội ngũ: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 13 giáo viên đạt trình độ thạc sỹ, đang học: 04 giáo viên.

2.1.2 Học sinh, chất lượng giáo dục

- Tổng số lớp hiện nay: 37.

- Tổng số học sinh: 1.571

- Chất lượng học sinh trong 04 năm trở lại đây:

+ Kết quả xếp loại học lực khá, giỏi:

Năm học 2019-2020: 918/1156.

Năm học 2020-2021: 903/1282.

Năm học 2021-2022: 964/1260.

Năm học 2022-2023: 1059/1322.

+ Kết quả xếp loại Hạnh kiểm Khá, tốt:

Năm học 2019-2020: 1087/1156.

Năm học 2020-2021: 1084/1282.

Năm học 2021-2022: 1117/1260.

Năm học 2022-2023: 1222/1322.

- Thi học sinh giỏi cấp thành phố, Olympic 30-4 các môn văn hóa đạt 12 giải; đạt giải khuyến khích hội thi “Cùng non sông cất cánh”; giải nhất Cùm bóng chuyền nữ, giải nhì bóng chuyền nam, tham gia hội diễn văn nghệ, thể dục thể thao,...

- Tỷ lệ HS đậu tốt nghiệp THPT bình quân các năm 2020, 2021, 2022, 2023: 99,67%.

+ Năm 2020: 100%.

+ Năm 2021: 99.75%.

+ Năm 2022: 98.33%.

+ Năm 2023: 99.75%.

- Tỷ lệ học sinh trúng tuyển cao đẳng, đại học: Trên 45%/năm.

2.1.3. Cơ sở vật chất

- Diện tích đất đai: 20.469,3 m²

- Nhà cửa: Gồm 04 dãy nhà 02 tầng, nhà thi đấu, một số nhà cấp bốn gồm nhà nghỉ của giáo viên, 02 dãy nhà để xe học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên. Cụ thể như sau:

- + Phòng học: 37
- + Phòng thực hành: 04
- + Phòng Thư viện: 01 (561m²),
- + Phòng tin học: 03 (56 m²/phòng, với 120 máy đã được kết nối Internet)
- + Nhà rèn luyện thể chất: 01
- + Phòng Giáo dục quốc phòng: 01
- + Phòng đa phương tiện: 05
- + Phòng tư vấn: 07
- + Phòng truyền thống: 01
- + Phòng y tế: 01.

+ Phòng làm việc: 11 (Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, giáo vụ, kế toán, thủ quỹ, công nghệ thông tin, phòng họp hội đồng, phòng tiếp công dân).

- Thiết bị dạy học: Các thiết bị dạy học các bộ môn cho các khối lớp, mỗi khối 08 bộ.

- Thiết bị văn phòng phục vụ công tác quản lý, dạy học: 02 máy phô tô, 13 máy tính để bàn, 10 máy in.

2.2. Điểm mạnh

2.2.1. Công tác quản lý và điều hành của Ban lãnh đạo nhà trường

- Ban lãnh đạo là một tập thể đoàn kết, có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn chủ động có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, gương mẫu trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Khi thực hiện luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời sát với thực tế. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh và lãnh đạo địa phương.

2.3.2 Đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Trong công tác chấp hành tốt kỷ luật lao động, quy chế chuyên môn. Năng động, sáng tạo có tinh thần chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức đổi mới phương pháp dạy học theo phương châm "Chất lượng- hiệu quả".

2.3.3 Chất lượng đào tạo

- Tỷ lệ học sinh khá giỏi tăng hàng năm, học sinh có hạnh kiểm tốt đạt cao và ổn định.

- Công tác bồi dưỡng mũi nhọn được quan tâm đúng mức, hàng năm đều có học sinh tham gia và đạt giải các kỳ thi do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố tổ chức.

2.3.4. Cơ sở vật chất:

Cơ sở vật chất đã đáp ứng được yêu cầu tối thiểu trong việc dạy học và các hoạt động giáo dục khác trong giai đoạn hiện nay.

2.3.5. Thành tích nổi bật

Đã khẳng định được vị trí trong giáo dục bậc trung học phổ thông của huyện Củ Chi, được học sinh và cha mẹ học sinh tin tưởng.

Trong những năm học gần đây nhà trường luôn đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến, Lao động xuất sắc và được nhận cờ thi đua của UBND Thành phố. Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được công nhận đơn vị xuất sắc tiêu biểu, Công đoàn, Chi đoàn giáo viên vững mạnh, Đoàn thanh niên xuất sắc và là đơn vị dẫn đầu trong công tác đoàn và phong trào thanh niên.

2.4. Điểm hạn chế

2.4.1. Việc tổ chức quản lý, điều hành của Ban lãnh đạo:

Chưa chủ động tuyển chọn được đủ số lượng giáo viên giảng dạy các môn theo yêu cầu của nhà trường. Một vài giáo viên năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và tinh thần trách nhiệm chưa cao đối với nhiệm vụ được giao.

Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, chưa thực chất, phân công công tác chưa thực sự phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng của một vài giáo viên.

Trình độ ngoại ngữ chưa đáp ứng được xu thế hội nhập và phát triển.

2.4.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên.

Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu đổi mới dạy học, kiểm tra đánh giá, giáo dục học sinh, còn có tâm lý ngại đổi mới.

Trình độ ngoại ngữ, Tin học còn hạn chế, đây là trở ngại rất lớn trong việc tiếp cận những cái mới của khu vực và trên thế giới.

Việc tự học, tự bồi dưỡng còn có những hạn chế nhất định. Cập nhật thông tin, tri thức trên các phương tiện truyền thông còn yếu, đặc biệt là tìm kiếm trên mạng internet.

2.4.3. Chất lượng học sinh

Chất lượng chưa đồng đều, một bộ phận học sinh ý thức học tập và rèn luyện chưa cao, điểm tuyển sinh đầu vào còn thấp so với mặt bằng chung của huyện và Thành phố.

2.4.4. Cơ sở vật chất

Chưa có phòng học bộ môn. Phòng học, phòng thực hành, bàn ghế xuống cấp rất nhiều do xây dựng đã lâu, nhà để xe học sinh, sân chưa đáp ứng do số học sinh những năm gần đây tăng lên, không đủ chỗ để xe và tập thể dục đầu giờ.

2.5. Thời cơ và thuận lợi

- Nhà trường là cơ sở giáo dục có bề dày truyền thống dạy tốt - học tốt trên 44 năm, là địa chỉ tin cậy của nhân dân địa phương. Trong nhiều năm liền đạt danh hiệu Lao động xuất sắc, từng được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động Hạng Ba. Có nhiều học sinh đã trưởng thành và giữ vị trí lãnh đạo Đảng, đoàn thể, chính quyền các cấp từ xã đến thành phố.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm tốt, đáp ứng nhu cầu đổi mới và hội nhập.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

2.6. Thách thức

- Tác động của cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 và những điểm mới của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, đặc biệt là Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, quản lý, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Các trường trung học phổ thông trên địa bàn cũng không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

- Khoa học - Công nghệ ngày càng phát triển là thời cơ đồng thời cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ, ít nhiều ảnh hưởng đến giáo dục, bản sắc, văn hóa dân tộc.

2.7. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban lãnh đạo theo hướng chuẩn hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng nền nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Ứng dụng CNTT trong dạy-học và công tác quản lý.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

- Triển khai chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tạo nhiều hoạt động giao lưu để học sinh có điều kiện thích ứng và hoà nhập. Tăng cường trao đổi, hợp tác và tư vấn nghề cho học sinh.

- Quản lý nhà trường theo bộ tiêu chuẩn đánh giá trường phổ thông.

PHẦN II: ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

- Là một trong những trường có chất lượng ổn định mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới đỉnh cao hơn trong sự nghiệp, từng bước hoàn thiện và đạt kết quả ngoài sự mong đợi.

- Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện thân thiện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân.

2. Sứ mệnh

- Giáo dục những học sinh tốt về đạo đức, giỏi về trí lực, mạnh khỏe về thể chất. Học để làm người công dân tốt có đầy đủ kỹ năng để thích ứng với Thành phố thông minh và quá trình hội nhập quốc tế; đáp ứng cho việc tiếp tục đi vào cuộc sống và học lên cao hơn.

- Phong cách văn hóa giáo dục hiện đại mang đậm bản sắc dân tộc; phong cách giao tiếp và truyền đạt mới mẻ là nền tảng để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

3. Giá trị cốt lõi

- Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Hòa nhập, dũng cảm, đam mê, thích ứng.

4. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Tinh thần, trách nhiệm-Sáng tạo đổi mới.

- Hợp tác, chia sẻ-Đoàn kết, dân chủ.

- Kỷ cương, nền nếp-Truyền thống, hội nhập.

PHẦN III: MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là địa chỉ tin cậy của học sinh, Cha mẹ học sinh và tất cả người dân.

- Hoàn thành mục tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia mức độ 2 vào năm 2025.

2. Mục tiêu riêng

- Giáo dục và giảng dạy cho học sinh nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của tất cả các môn học phổ thông. Xây dựng môi trường học tập đoàn kết, yêu thương.

- Biết cách giải quyết các vấn đề một cách độc lập, sáng tạo; biết cách học và tự học.

- Có ý thức tự giác, thật thà, thân thiện, hoà nhập và chia sẻ. Có phong cách và lối sống đẹp phù hợp với truyền thống nhà trường, dân tộc và hiện đại.

3. Chỉ tiêu cụ thể

3.1. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên.*

- Đảm bảo đủ số người làm việc, đáp ứng yêu cầu dạy học và các hoạt động giáo dục khác theo quy định. Trong đó Ban lãnh đạo có 3 đồng chí, nhân viên 12 người.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 85%.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính, ứng dụng CNTT phục vụ cho giảng dạy và học tập; biết một ngoại ngữ.

- Số tiết dạy có ứng dụng CNTT trên 80% .

- Trên 20% cán bộ và giáo viên đạt trình độ Thạc sỹ.

3.2. *Học sinh*

- Qui mô trường lớp:

+ Lớp học: Trên 42 lớp.

+ Học sinh: trên 1800 học sinh.

- Chất lượng giáo dục văn hóa:

+ Trên 60% học lực khá, giỏi (25% học lực giỏi, xuất sắc trở lên)

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu dưới 3,0% không có học sinh kém.

+ Thi đỗ Đại học, Cao đẳng: Trên 60%.

+ Đạt học sinh giỏi cấp thành phố, nghiên cứu khoa học, các cuộc thi khác của thành phố: 18 học sinh/năm học

- Chất lượng giáo dục đạo đức.

+ Hạnh kiểm khá, tốt trên 93% trở lên. Không có hạnh kiểm yếu.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện.

+ Đáp ứng được nhu cầu học tập, sinh hoạt của học sinh. Học sinh rèn thói quen cách tự học một cách chủ động sáng tạo.

3.3. Cơ sở vật chất

- Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.

- Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng đa năng được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại.

- Xây dựng môi trường sư phạm "Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn".

- Xây dựng "Trường học thân thiện, học sinh tích cực". Trường học hạnh phúc.

IV. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Làm tốt công tác quy hoạch cán bộ, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ.

* **Người phụ trách:** Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn.

2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức, học tập văn hoá và thể dục thể thao. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn, giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

* **Người phụ trách:** Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

* **Người phụ trách:** Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất, giáo viên bộ môn, kế toán tài sản, nhân viên thiết bị, phục vụ.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử,... góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

- Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc tham gia các lớp bồi dưỡng do Sở Giáo dục và Đào tạo, Cụm phối hợp tổ chức để nâng cao hiệu sử dụng máy tính, ứng dụng CNTT trong hoạt động, phục vụ cho công việc.

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên đầu tư mua sắm máy tính cá nhân.

* **Người phụ trách:** Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn tin học.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

- Xây dựng đơn vị văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

- Nguồn lực tài chính:

+ Ngân sách Nhà nước.

+ Ngoài ngân sách: Từ xã hội, cựu học sinh, cha mẹ học sinh,...

- Nguồn lực vật chất:

+ Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

+ Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học.

* **Người phụ trách:** Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, Ban chấp hành công đoàn, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

6. Xây dựng hình ảnh, uy tín của nhà trường

- Xây dựng hình ảnh và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm, hình ảnh đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng hình ảnh của nhà trường.

* **Người phụ trách:** Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

V. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC, THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Tuyên truyền và xác lập nhận thức về tầm quan trọng của kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường trong giai đoạn 2023- 2025 và tầm nhìn đến 2030.

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh, tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể ở địa phương và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức điều hành

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021-2022: Xác lập nền nếp kỷ cương theo tiêu chuẩn và đưa các hoạt động giáo dục vào nền nếp.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2022-2023: Tiếp tục phát huy, khẳng định uy tín và hình ảnh của nhà trường là một cơ sở giáo dục mạnh của tỉnh, chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu của xã hội.

- Giai đoạn 3: Từ năm 2023-2025: Thực hiện các sứ mệnh của chiến lược phát triển nhà trường: “Tạo dựng được môi trường học tập và rèn luyện có nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục ổn định, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tối đa năng lực của bản thân”. Hoàn thành mục tiêu kiểm định chất lượng cấp độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức độ 2 trước năm 2025.

4. Đối với Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với các Phó hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Đối với các tổ chức đoàn thể

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học. làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường

7. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

8. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

9. Đối với đội ngũ học sinh và cha mẹ học sinh

- Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và tổ chức đoàn thanh niên.

- Tích cực hoạt động tự quản, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia các hoạt động học tập và rèn luyện kỹ năng sống.

- Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh một cách có hiệu quả, làm tốt cuộc vận động xã hội hoá giáo dục trong và ngoài nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2023-2025 và những năm tiếp theo của Trường THPT An Nhơn Tây./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT thành phố (để báo cáo);
- Hội đồng trường (để thực hiện);
- HT, các PHT (để thực hiện);
- BCH/CĐCS (để thực hiện);
- BCH Chi đoàn giáo viên (để thực hiện);
- TTCM (để thực hiện);
- Lưu VT.



PHIẾU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hoa Huệ

PHỤ LỤC

NỘI DUNG ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH, BỔ SUNG VÀO KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2023-2025

1. Về thực hiện các Đề án, Chương trình hành động của Trung ương, TPHCM phù hợp với tình hình thực tiễn tại đơn vị

- Nhà trường triển khai, quán triệt tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước: “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua, những người thi đua là những yêu nước nhất”; tiếp tục triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” ngành Giáo dục đến cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Nhà trường triển khai thực hiện Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục; Công văn số 5904/BGDĐT-TCCB ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng khối các Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2023-2024; Văn bản số 6310/HD-SGDĐT ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Công tác thi đua, khen thưởng năm học 2023-2024.

- Nhà trường triển khai thực hiện Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội với nhiệm vụ triển khai có hiệu quả Chương trình GDPT 2018 cho học sinh trong đó có khối 10, 11; đổi mới căn bản và toàn diện phương pháp dạy và học. Về triển khai thực hiện chương trình giáo dục theo phương châm kế thừa các nguyên lý giáo dục nền tảng như “Học đi đôi với hành”, “Lý luận gắn liền với thực tiễn”, “Giáo dục ở nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội”.

- Nhà trường tổ chức quán triệt quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật, quy định của Nhà nước về văn hóa học đường; Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường; Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” nhằm nâng cao nhận thức văn hóa học đường là trong những nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt, liên tục, gắn việc thực hiện trong các chương trình, kế hoạch của nhà trường. Tổ chức thực hiện xây dựng văn hóa học đường, song song với thực hiện các kế hoạch tham quan, giảng dạy, học tập tại phòng không gian văn hóa Hồ Chí Minh.

- Nhà trường triển khai và thực hiện hiệu quả chủ đề thi đua năm học 2023-2024 của Ngành Giáo dục Thành phố phát động ***“Chuyển đổi số giáo dục-Từ cốt lõi đến toàn diện”*** vào thực tiễn của nhà trường. Tiếp tục thực hiện Đề án chuyển đổi số của Ngành giáo dục thành phố giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”. Triển khai văn bản điện tử trong công tác quản lý, điều hành của nhà trường.

- Nhà trường tiếp tục triển khai chương trình Giáo dục phổ thông (GDPT) 2018; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết 87/NQ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh.

- Thực hiện Kế hoạch số 1274/KH-SGDĐT ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”, nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh theo định hướng chuẩn quốc tế trong năm học 2022-2023” tiếp tục thực hiện trong năm học 2023-2024 đối với khối 10,11.

- Nhà trường triển khai thực xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024, đẩy mạnh ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá. Chỉ đạo các tổ bộ môn tham gia đóng góp học liệu số để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số từ kho học liệu số dùng chung của Ngành và các nguồn tài nguyên tin cậy trên Internet.

- Nhà trường từng bước hoàn thiện kế hoạch chiến lược ngắn hạn, trung hạn và dài hạn nhà trường theo các giai đoạn: giai đoạn 1: 2021-2022; giai đoạn 2: 2022-2023; giai đoạn 3: 2023-2025; kế hoạch về việc thực hiện Thực hiện các nội dung trong Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030” và giai đoạn 2021-2025. Từng bước nâng cao nhận thức về vai trò của kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh.

- Tổ chức đa dạng hóa hoạt động giáo dục, sinh hoạt, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, học tập nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giáo dục thể hệ học sinh trở thành những con người phát triển toàn diện đức-trí-thể-mỹ, làm người tử tế, có tri thức,

yêu nước, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, có ý thức và trách nhiệm với đất nước, cộng đồng, gia đình và bản thân.

2. Thực hiện các nội dung Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thi đua

- Hàng năm nhà trường xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Công tác tuyên truyền được triển khai chủ yếu bằng hình thức tuyên truyền miệng trong các buổi sinh hoạt định kỳ, chuyên đề, sinh hoạt dưới cờ. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh lan tỏa sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, giáo viên và học sinh của nhà trường, ngoài ra còn được thực hiện trên bản tin nội bộ, trên web của trường, các trang mạng xã hội (nhóm Zalo của Chi bộ, của trường, Group Messenger trường,...). Gắn với cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” và thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

- Nhà trường tiếp tục triển khai Bộ Tiêu chí Trường học hạnh phúc. Thực hiện hiệu quả 18 tiêu chí, với 03 nhóm tiêu chuẩn, cụ thể: Nhóm tiêu chuẩn về Con người (gồm 06 tiêu chí); Nhóm tiêu chuẩn về Dạy học và hoạt động giáo dục (gồm 08 tiêu chí); Nhóm tiêu chuẩn về Môi trường (gồm 04 tiêu chí). Xây dựng Trường học hạnh phúc nhằm hướng đến mục tiêu tăng cường xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; tạo chuyển biến căn bản về ứng xử văn hóa của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và học viên để phát triển năng lực, hoàn thiện nhân cách, lối sống văn hóa; nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; góp phần xây dựng hình ảnh con người Thành phố Hồ Chí Minh “Sống tử tế, văn minh, hiện đại, nghĩa tình, năng động sáng tạo”.

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt Kết luận số 01-KL/TW ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Bộ Chính trị năm 2023, 2024, 2025 và Chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ, tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương; thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và tâm huyết trong xây dựng thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình”. Qua đó, mỗi cán bộ, giáo viên và nhân viên tự soi rọi lại mình, rèn luyện tích cực hơn để cùng cố hơn nữa bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức phục vụ Nhân dân, khắc phục khó khăn hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Thi đua dạy tốt học tốt gắn với thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 29-NQ/TW Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, ngày 04/11/2013, về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Tiếp tục khai thác hiệu quả “Không gian văn hoá Hồ Chí Minh” tại nhà trường nhằm tạo một môi trường học tập, trải nghiệm thực tế, gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Tập thể sư phạm nhà trường thực hiện tốt qui tắc ứng xử của cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động Trường THPT An Nhơn Tây, tác phong làm việc, quy tắc ứng xử, phong cách “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin” và phương châm “Chân thành, tích cực, thận trọng, kiên trì, tế nhị, hiệu quả” trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhân viên, nhất là của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Tuyên truyền, vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tự giác chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông đường bộ. Công tác dân vận gắn liền với việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, đổi mới phương pháp quản lý... thực hiện nội dung “5 không” trong phong trào thi đua “Dân vận khéo”, từng bước nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường về phong trào thi đua “Dân vận khéo”; xem công tác dân vận và phong trào thi đua “Dân vận khéo” là trách nhiệm, nhiệm vụ của từng người. Phát huy quyền làm chủ, động viên đoàn viên Công đoàn tham gia thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chương trình và nhiệm vụ của năm học với phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, nhờ vào công tác dân vận hệ thống chính trị được củng cố và phát triển. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, đổi mới phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng giáo dục, phụ đạo học sinh học yếu, kém; bồi dưỡng học sinh học khá, giỏi. Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng nông thôn mới”.

- Công tác giảng dạy tích hợp nội dung về Bác được các tổ bộ môn chú trọng, nổi bật là các bộ môn Ngữ văn, Giáo dục Công dân-GDKT&PL, Lịch sử,... Nội dung này cũng được tích hợp, chuyển tải đa dạng, phong phú, sinh động và có hiệu quả qua Hoạt động Giáo dục Ngoài giờ lên lớp, hoạt động đoàn thể, sinh hoạt chuyên đề chủ điểm, sinh hoạt chủ nhiệm,... Nhà trường đã triển khai thực hiện việc giảng dạy tại Không gian văn hóa Hồ Chí Minh của tổ Lịch sử và Ngữ văn.

- Thực hiện tốt công tác giáo dục lịch sử địa phương đến tất cả CB-GV-NV và học sinh thông qua những việc làm cụ thể như tổ chức thăm hỏi chúc tết Mẹ Việt Nam Anh Hùng tại xã An Nhơn Tây và xã An Phú; thăm hỏi gia đình chính sách, thương bệnh binh; CB-GV-NV đã nghỉ hưu; Đoàn thanh niên tổ chức tổng vệ sinh khuôn viên Nghĩa trang liệt sĩ huyện Củ Chi, Đền Tưởng niệm Liệt sĩ xã An Nhơn Tây,...